

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 119-KH/HU ngày 03/8/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VI thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17-11-2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”

Căn cứ Kế hoạch số 2063/KH-UBND ngày 03/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về thực hiện Chương trình số 60-CTr/TU ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (gọi tắt là Kế hoạch số 2063/KH-UBND);

Căn cứ Kế hoạch số 119-KH/HU ngày 03/8/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VI thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17-11-2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (gọi tắt là Kế hoạch số 119-KH/HU).

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà xây dựng kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 119-KH/HU ngày 03/8/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VI thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17-11-2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đầy đủ triển khai thực hiện hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “*Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” (Nghị quyết số 29-NQ/TW); Kế hoạch số 2063/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 119-KH/HU của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện nhằm tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức, hành động của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 2063/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 119-KH/HU của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

2. Yêu cầu

Việc cụ thể hóa phải bám sát nội dung Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kế hoạch số 2063/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 119-KH/HU của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và các chủ trương có liên quan và tình hình thực tế tại địa phương đảm bảo tính khả thi, hiệu quả của các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030

Phấn đấu từng bước phát triển nền công nghiệp hiện đại trên địa bàn huyện. Nâng cao năng lực sản xuất, cạnh tranh của ngành nông nghiệp trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ. Các ngành dịch vụ được tổ chức lại đồng bộ, hiệu quả với sản phẩm đa dạng và chất lượng được nâng cao góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tốc độ tăng trưởng tổng giá trị sản xuất bình quân đạt trên 9%/năm. Cơ cấu các ngành kinh tế lần lượt là 35-36%, 31-32%, 32-33%. Thu nhập bình quân đầu người đạt trên 80 triệu đồng/người.

- Tỷ lệ lao động làm việc trong khu vực nông, lâm, thủy sản dưới 60%; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên 60%.

- Bảo tồn và tăng độ che phủ rừng, xây dựng môi trường xanh, sạch, đến năm 2030, tỷ lệ độ che phủ rừng đạt trên 50%.

3. Tầm nhìn đến năm 2045: Kinh tế của huyện phát triển “*ổn định - bền vững - công bằng*”; đáp ứng các chỉ tiêu kinh tế xã hội ngày càng tốt hơn; sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên và các nguồn lực tăng trưởng; có không gian sản xuất và sinh hoạt xã hội hướng xanh, thích nghi với biến đổi khí hậu; quốc phòng, an ninh được đảm bảo.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường trách nhiệm của các thành viên Ủy ban nhân dân huyện chủ trì, chịu trách nhiệm chính về việc tham mưu để phấn đấu đến năm 2030 hoàn thành các chỉ tiêu.

1.1. Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch: Theo dõi, tổng hợp các chỉ tiêu về tốc độ tăng trưởng tổng giá trị sản xuất bình quân đạt trên 9%/năm; Cơ cấu các ngành kinh tế lần lượt là 35-36%, 31-32%, 32-33%; Thu nhập bình quân đầu người đạt trên 80 triệu đồng/người.

1.2. Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Tỷ lệ lao động làm việc trong khu vực nông, lâm, thủy sản dưới 60%; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên 60%.

1.3 Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Bảo tồn và tăng độ che phủ rừng, xây dựng môi trường xanh, sạch, đến năm 2030, tỷ lệ

độ che phủ rừng đạt trên 50%.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt

Tổ chức nghiên cứu tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Kế hoạch số 2063/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 119-KH/HU của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

** Tổ chức thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, các cấp, chủ các doanh nghiệp và toàn thể Nhân dân trên địa bàn huyện để thực hiện thắng lợi mục tiêu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

** Tổ chức thực hiện:* Phòng Văn hóa-Thông tin huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

3. Triển khai thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa

- Tiếp tục cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương liên quan đến công nghiệp hóa, hiện đại hóa phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, nhất là Kết luận số 50-KL/TW, ngày 30-5-2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học - công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”.

- Triển khai thực hiện chiến lược phát triển hạ tầng thông tin, kinh tế số, xã hội số, chính quyền số.

- Tăng cường phân cấp huy động, sử dụng nguồn lực đầu tư hạ tầng hiệu quả. Tạo điều kiện thuận lợi thu hút các dự án lớn, dự án công nghệ cao.

** Tổ chức thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện thường xuyên.

4. Tham gia xây dựng nền công nghiệp vững mạnh, tự lực, tự cường

- Tiếp tục cơ cấu lại ngành công nghiệp; phân bố phát triển công nghiệp phù hợp với quy hoạch huyện, lợi thế của từng vùng, bảo đảm tính chuyên môn hóa, tăng cường tính kết nối vùng và liên vùng; hình thành các cụm công nghiệp. Xây dựng và triển khai có hiệu quả quy hoạch vùng nguyên liệu cho các ngành công nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến.

- Tăng cường thu hút và phát triển các ngành công nghiệp sử dụng công nghệ hiện đại, có giá trị gia tăng cao và các ngành công nghiệp phát thải cacbon thấp.

- Tạo điều kiện thuận lợi các doanh nghiệp của huyện liên kết, liên doanh với doanh nghiệp trong tỉnh, trong nước, nước ngoài đào tạo, chuyên giao công nghệ; liên kết phát triển cụm công nghiệp có quy mô vừa và nhỏ, từng bước tạo điều kiện cho phát triển công nghiệp tại nông thôn.

* **Tổ chức thực hiện:** Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện, Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện triển khai thực hiện.

5. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; tiếp tục cơ cấu lại ngành dịch vụ dựa trên nền tảng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình số 42-CTr/TU, ngày 10-10-2022 của Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16-6-2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII "về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045". Trong đó, ưu tiên đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, hạ tầng kết nối nông thôn với đô thị, nhất là hạ tầng thủy lợi, giao thông vận tải, hạ tầng thương mại, chế biến nông sản; đẩy mạnh xây dựng hạ tầng số và dữ liệu nông nghiệp, nông thôn. Hình thành các cụm công nghiệp, dịch vụ hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh tại một số vùng sản xuất nông nghiệp tập trung. Lựa chọn, thu hút lĩnh vực đầu tư phục vụ cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Tổ chức lại sản xuất theo chuỗi giá trị; trong đó, tiếp tục phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa lớn, gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ, hình thành các cụm liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ nông sản. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng tăng tỷ trọng giá trị sản phẩm và lao động các ngành công nghiệp và dịch vụ. Thúc đẩy chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông nghiệp thông minh.

* **Tổ chức thực hiện:** Phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn triển khai chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

- Tập trung phát triển mạnh một số ngành dịch vụ có hàm lượng tri thức, công nghệ cao như: Du lịch, thương mại, các dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, y tế và chăm sóc sức khỏe, giáo dục và đào tạo, công nghệ thông tin...

- Thường xuyên rà soát, điều chỉnh quy hoạch phù hợp với tình hình kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện.

* **Tổ chức thực hiện:** Các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

6. Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa

- Rà soát, cơ cấu lại các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo hướng ưu tiên phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; sản phẩm đặc hữu; các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao.

* **Tổ chức thực hiện:** Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì phối hợp với các

đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Phát triển và kết nối thông tin thị trường lao động trong vùng. Tăng cường liên kết, hợp tác để đào tạo nhân lực trình độ cao, các ngành nghề mà huyện có nhu cầu. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại chỗ để đáp ứng nhu cầu thị trường hiện nay.

- Tăng cường đào tạo, phát triển nhân lực phù hợp với yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Nâng cao trình độ lao động nông thôn, nhất là lao động là người đồng bào dân tộc thiểu số.

* **Tổ chức thực hiện:** Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

7. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy đô thị hóa nhanh và bền vững, gắn kết chặt chẽ và tạo động lực cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa

- Tăng cường đầu tư phát triển hạ tầng giao thông nội vùng, nhất là ưu tiên đảm bảo đồng bộ, kết nối thuận lợi với các địa phương khác trong khu vực. Đẩy mạnh đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng các tuyến đường giao thông trên địa bàn, nhất là tại khu vực thị trấn Đăk Hà; tập trung đầu tư xây dựng các tuyến đường đã có trong quy hoạch; hình thành các trục giao thông huyết mạch, kết nối đô thị với nông thôn. Tập trung sửa chữa, nâng cấp, làm mới các tuyến đường giao thông quan trọng trên địa bàn huyện: Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường từ quốc lộ 14 đi trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hà Mòn (*đường Trường Chinh*); Đường từ thôn 3, Hà Mòn (*giao với đường liên xã*) đến thôn 4, Đăk Mar (*sân phơi Công ty 734*); Đường từ tỉnh lộ 671 (*thôn 1 Hà Mòn*) đến Lê Hồng Phong (*Tổ dân phố 8*) (*Trung tâm dạy nghề*); Đường từ Quốc lộ 14 đi cụm công nghiệp Đăk Mar, huyện Đăk Hà; Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8 xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (*đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà*).

- Xây dựng và triển khai phát triển hạ tầng thông tin, hạ tầng số. Phát triển đồng bộ, theo hướng hiện đại hạ tầng văn hóa, xã hội. Chú trọng phát triển hạ tầng đô thị có khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, nhất là đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông, cấp nước, thoát nước và xử lý chất thải.

- Tập trung mọi nguồn lực thực hiện hoàn thành việc đầu tư xây dựng các công trình đối với danh mục công trình đầu tư tại địa bàn thị trấn Đăk Hà nhất là các công trình về giao thông để xây dựng thị trấn Đăk Hà đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV vào năm 2025.

* **Tổ chức thực hiện:** Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng theo chức năng nhiệm vụ chủ trì phối hợp với các đơn vị liên

quan triển khai thực hiện.

8. Phát triển các thành phần kinh tế nhằm thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa

- Tiếp tục vững vai trò chủ đạo của Kinh tế Nhà nước (*các công ty cà phê, cao su trên địa bàn huyện*) trong nền kinh tế thị trường, phát huy vai trò của các doanh nghiệp nhà nước trong việc triển kinh tế-xã hội, thực hiện an sinh xã hội, giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa trên địa bàn huyện.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong việc triển phát triển kinh tế tư nhân theo tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh để giải quyết thêm việc làm, nâng cao thu nhập của nhân dân và góp phần phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, nòng cốt là hợp tác xã; thu hút nông dân, hộ kinh tế cá thể, cá nhân và nhiều tổ chức tham gia kinh tế tập thể, hợp tác xã. Ưu tiên phát triển các tổ chức kinh tế tập thể gắn với phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Xây dựng và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể liên kết sản xuất với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị gắn với chế biến, tiêu thụ; không ngừng nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của các thành viên.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài khảo sát, đầu tư vào địa bàn huyện để góp phần thúc đẩy kinh tế huyện phát triển.

* **Tổ chức thực hiện:** Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo chức năng nhiệm vụ triển khai thực hiện.

9. Thực hiện các chính sách tài chính, tín dụng thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nhanh, bền vững

- Tổ chức thực hiện tốt việc khai thác nguồn thu ngân sách nhà nước theo đúng quy định. Nâng cao hiệu quả đầu tư công, tăng cường kỷ luật kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư, gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy và chính quyền các ngành, các cấp liên quan trong sử dụng nguồn vốn đầu tư công.

- Cơ cấu, sắp xếp lại nhiệm vụ chi cho phù hợp, ưu tiên những nhiệm vụ cấp thiết, mang tính đột phá.

* **Tổ chức thực hiện:** Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện.

Thực hiện các chính sách ưu đãi về tài chính, tín dụng để hỗ trợ các thành phần kinh tế nâng cao khả năng tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng để thúc đẩy phát triển các ngành nông nghiệp chủ lực, mũi nhọn và các ngành dịch vụ có giá trị tăng cao.

* **Tổ chức thực hiện:** Các chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn

huyện triển khai thực hiện

10. Quản lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu

Khai thác và sử dụng tài nguyên hiệu quả; phát triển năng lượng tái tạo phù hợp với quy hoạch, điều kiện của địa phương. Khuyến khích phát triển dịch vụ cải tạo, phục hồi môi trường, hệ sinh thái tự nhiên.

** Tổ chức thực hiện:* Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện.

11. Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh; đội ngũ trí thức và doanh nhân xung kích, đi đầu trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo đảm tốt an sinh xã hội

- Tiếp tục phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả dịch vụ văn hóa gắn với phát triển du lịch. Khắc phục khoảng cách chênh lệch về hạ tầng văn hóa giữa thị trấn và nông thôn, vùng sâu, vùng xa; chênh lệch mức thụ hưởng văn hóa giữa các cộng đồng dân cư.

** Tổ chức thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện.

- Tạo điều kiện thuận lợi phát triển giai cấp công nhân cả số lượng và chất lượng. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác đưa người lao động và chuyên gia đi làm việc ở nước ngoài. Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức và doanh nhân thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong tình hình mới.

** Tổ chức thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nhất là chăm sóc sức khỏe và bảo hiểm y tế; quan tâm trợ giúp các đối tượng yếu thế. Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo đa chiều; khuyến khích, ưu đãi phát triển các mô hình sản xuất và dịch vụ có sự tham gia các hộ nghèo, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

** Tổ chức thực hiện:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm Y tế huyện theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện thường xuyên, có kết quả kế hoạch này.

2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thì các cơ quan, đơn vị địa phương chủ động đề xuất, gửi Phòng Tài chính-Kế hoạch để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Sở Kế hoạch- Đầu tư;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Tiến